

Yến Sào — Branding Guide (Apiary-style)

> Mục tiêu: xây dựng nhận diện sang trọng, sạch, đáng tin; bám phong cách **Apiary-style storytelling** như template hereford (hero tối giản, mảng trắng lớn, ảnh tỷ lệ 1:1, nhấn sắc **Gold**). Ưu tiên **mobile-first** (iPhone).

1) Brand positioning & voice

Định vị: nhà sản xuất/gia công yến sào chuẩn – minh bạch COA, quy trình sạch, giá hợp lý cho khách lẻ.

Tính cách: tin cậy, tinh tế, mộc mạc (ít khoa trương).

Giọng điệu: gần gũi, súc tích, ưu tiên lợi ích thực (không thổi phồng), tránh thuật ngữ y khoa nặng nề.

Tagline gợi ý: “Nguyên bản – Tinh khiết – Minh bạch.”

2) Logo & khoảng cách an toàn

- **Logo wordmark** “YẾN SÀO” (uppercase, font heading).
- **Clear space:** tối thiểu = chiều cao chữ “O”.
- **Kích thước tối thiểu:** 24px chiều cao trên mobile.
- **Nền ưu tiên:** **Ivory** hoặc **Trắng**, không đặt trên ảnh quá nhiều.

3) Màu sắc (Palette)

Token	Hex	Dùng cho
Primary	#C8A15A	CTA chính, viền nhấn, icon
Secondary	#F5E6D3	Nền trang, highlight nhẹ
Text	#333333	Nội dung chính
Text	#666666	Nội dung phụ
Text	#999999	Text mờ, chú thích
Text	#AAAAAA	Text rất mờ
Text	#D9D9D9	Text trên nền tối
Text	#F5F5F5	Text trên nền tối
Text	#FFFFFF	Text trên nền tối
Text	#000000	Text trên nền sáng
Text	#333333	Text trên nền sáng
Text	#666666	Text trên nền sáng
Text	#999999	Text trên nền sáng
Text	#AAAAAA	Text trên nền sáng
Text	#D9D9D9	Text trên nền sáng
Text	#F5F5F5	Text trên nền sáng
Text	#FFFFFF	Text trên nền sáng

| `--ivory` | `#F8F5EF` | Nền chính (hero/background) |

| `--espresso` | `#4B3A2B` | Tiêu đề, text đậm, icon nâu |

| `--text` | `#1D1D1F` | Nội dung văn bản |

| `--muted` | `#8E8E93` | Màu phụ, mô tả, viền nhẹ |

| `--success` | `#8FBF6F` | Trạng thái/nhãn chất lượng |

Nguyên tắc: nền **Ivory**, chữ **Espresso/Text**; CTA **Gold**; viền mảnh **Muted/20%**.

Hạn chế dùng quá 2 màu mạnh trong 1 khối.

4) Typography

- **Heading:** **Lora** 600–700 (serif), tracking -0.2px.

- **Body:** **Be Vietnam Pro** 400–600, size 15–17px mobile; 16–18px desktop.

- **Scale đề xuất (mobile → desktop):**

- H1: 28 → 40/48

- H2: 22 → 28/32

- H3: 18 → 20/22

- Body: 16/17

- Caption: 12–13

5) Layout & Grid

- **Container:** 100% max `1536px`; mobile padding `16px`, tablet `24px`, desktop `32px`.

- **Grid sản phẩm:** 2 cột (mobile), 3 cột (≥768px). Gutter 16–24px.

- **Card radius:** 16px; **Shadow:** `0 8px 24px rgba(0,0,0,.12)` (nhẹ).

- **Khoảng cách dọc:** 8 / 12 / 16 / 24 / 32 / 48.

Breakpoints:

`xs 360` · `sm 390/414` · `md 768` · `lg 1024` · `xl 1280+`.

6) Hình ảnh

- **Tỷ lệ:** 1:1 cho sản phẩm; 3:2/16:9 cho banner/hero phụ.
- **Phong cách:** ánh sáng tự nhiên, phong nền be/ivory; đạo cụ gỗ, gốm, vải mộc.
- **Xử lý:** giữ màu thật; hạn chế filter bão hoà.
- **Alt text:** mô tả **loại yếm + dung tích/khối lượng + bối cảnh**.

7) Buttons & States

- **Primary:** nền `--gold`, chữ trắng, radius 12–16px, cao 44–48px; hover: giảm opacity 90%.
- **Secondary:** viền `--gold` nền trong suốt, chữ **Espresso**; hover: nền `--gold/10`.
- **Ghost:** chữ Espresso, không viền; chỉ dùng trong nhóm CTA phụ.
- **Focus ring:** 2px outline `#0B5FFF` ở trạng thái focus-visible.

8) Iconography & Illustration

- Biểu tượng đơn nét, bo tròn nhỏ, màu **Espresso** hoặc **Gold**.
- Tránh icon nhiều màu/phức tạp; nhất quán stroke 1.5–2px.

9) Tone & Copy

- Câu ngắn, lợi ích trước – chi tiết sau.
- Đơn vị rõ ràng: “ml”, “g”, “hũ”.
- Giá VND: **89.000đ** (dấu chấm ngàn).
- Tránh tuyệt đối hóa: thay “tốt nhất” → “chuẩn mực”, “đúng kỹ thuật”.

10) Hệ thống token (CSS Custom Properties)

```
`` `css

:root{

    --ivory:#F8F5EF; --gold:#C8A15A; --espresso:#4B3A2B;

    --text:#1D1D1F; --muted:#8E8E93; --success:#8FBF6F;

    --radius:16px; --radius-sm:10px;

    --shadow-sm:0 2px 6px rgba(0,0,0,.08);

    --shadow:0 8px 24px rgba(0,0,0,.12);

}

` ` `
```

11) Accessibility

- Contrast tối thiểu 4.5:1 cho body; 3:1 cho heading lớn.
- Hit area ≥ 44×44px; khoảng cách bottom-nav đủ safe area (iPhone).
- Thứ tự tiêu đề logic H1→H2→H3; biểu mẫu có label/aria.

12) GA4 & Analytics (tên sự kiện)

- `view_item_list`, `select_item`, `add_to_cart`, `view_coa`, `faq_open`.

- Thẻ UTM cho chiến dịch: `utm_source`, `utm_medium`, `utm_campaign`.

13) Tập phông & bản quyền ảnh

- Dùng Google Fonts (Lora / Be Vietnam Pro).

- Ảnh tự chụp hoặc có quyền sử dụng; lưu giữ COA/metadata ảnh gốc.